

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘ ĐỨC
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2022/HS-ST

Ngày: 03-3-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘ ĐỨC, TỈNH QUẢNG NGÃI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Phong

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Nguyễn Văn Việt

+ Bà Ngô Thị Kim Ngân

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Nguyễn Trọng Thành, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Lê Trung Hiếu – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 3 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Văn N, sinh ngày 20 tháng 9 năm 1957, tại Quảng Ngãi; nơi cư trú: Tổ dân phố A, thị trấn C, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi.

Nghề nghiệp: Nông; Trình độ văn hoá (học vấn): 9/12;

Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Lê B1 (đã chết) và bà Đỗ Thị S, sinh năm 1939;

Vợ: Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1958;

Bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1984, con nhỏ nhất sinh năm 1994;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27/8/2021 đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Nguyễn Tấn B, sinh năm 1944; nơi cư trú: Tổ dân phố X, thị trấn M, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Bà Đỗ Thị T, sinh năm 1946 (Vợ của bị hại)

2. Anh Nguyễn Tấn C, sinh năm 1968 (Con của bị hại)
3. Chị Nguyễn Thị B2, sinh năm 1969 (Con của bị hại)
4. Anh Nguyễn Tấn P, sinh năm 1975 (Con của bị hại)
5. Anh Nguyễn Tấn P1, sinh năm 1975 (Con của bị hại)
6. Anh Nguyễn Tấn H, sinh năm 1984 (Con của bị hại)

Cùng nơi cư trú: Tổ dân phố X, thị trấn M, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi.

7. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1970 (Con của bị hại); nơi cư trú: Thôn X, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi.

Bà T và các anh, chị B2, H, P, P1, H ủy quyền cho anh Nguyễn Tấn C. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Trần Ánh D, sinh năm 1967; nơi cư trú: Tổ dân phố G, thị trấn C, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

2. Ông Mai Văn Đ1, sinh năm 1973; nơi cư trú: Thôn L, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

3. Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1969; nơi cư trú: Thôn L, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Chị Trịnh Thị Bích H1, sinh năm 1993; nơi cư trú: Tổ dân phố X, thị trấn M, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

2. Anh Lê Nguyên Thanh P2, sinh năm 1994; nơi cư trú: Tổ dân phố X, thị trấn M, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 45 phút ngày 01/4/2021 bị cáo Lê Văn N sinh năm 1957 ở Tổ dân phố A, thị trấn C, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi điều khiển xe mô tô gắn biển số 76V... từ thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi về nhà ở huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi, khi đi đến km 1078 + 950 Quốc lộ 1, thuộc Tổ dân phố X, thị trấn M, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi, bị cáo N điều khiển xe theo hướng Nam – Bắc ở làn đường xe thô sơ phía Đông, lúc này bị cáo N phát hiện thấy một học sinh nữ điều khiển xe mô tô đi ngược chiều ở trong làn đường xe thô sơ phía Đông Quốc lộ 1 (làn đường bị cáo N đang đi) cách xe bị cáo N khoảng 4 – 5m nên bị cáo N lách tránh sang phải làm cho xe mô tô gắn biển số 76V... leo lên mép vỉa hè phía Đông tông vào ông Nguyễn Tấn B, sinh năm 1944, trú tại Tổ dân phố X, thị trấn M, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi đang đứng quét rác trên vỉa hè phía Đông, sau đó xe mô tô gắn biển số 76V... ngã trượt về phía trước. Hậu quả bị cáo Lê Văn N và ông Nguyễn Tấn B bị

thương phải nhập viện điều trị; đến ngày 27/4/2021 ông Nguyễn Tấn B chết, xe mô tô gắn biển số 76V... bị hư hỏng.

Sau khi xảy ra sự việc, Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Quảng Ngãi tổ chức khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện giao thông. Ngày 27/4/2021 ông Nguyễn Tấn B chết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộ Đức phối hợp với cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm tử thi.

*** Kết quả khám tử thi Nguyễn Tấn B:**

Cách dải tai trái về phía trên sau vùng cằm 12cm có vết xây sát da, bầm tụ máu đã tạo vảy, kích thước (03x02)cm

Mở da cơ vùng cằm nơi có vết xây sát da, bầm tụ máu đã tạo vảy thấy tụ máu dưới da cơ, xương hộp sọ vùng này bị nứt một đường nằm xiên, kích thước (3,5x01)cm, có máu bên trong chảy ra qua vết nứt.

Tại Kết luận giám định số: 26/Tgt ngày 11/5/2021 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi kết luận nguyên nhân chết của ông Nguyễn Tấn B là do chấn thương sọ não, gây tụ máu nội sọ.

*** Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định:**

Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông tại km 1078 + 950 Quốc lộ 1 thuộc ổ dân phố 2, thị trấn Mộ Đức, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi, trên đường hai chiều có phương Nam – Bắc và ngược lại, lòng đường được trải nhựa tương đối bằng phẳng. Tầm nhìn không bị che khuất, rộng 12,60m. Tiếp giáp lề đường phía Đông là vỉa hè phía Đông cao, chênh lệch với làn đường trải nhựa là 0,18m. Nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông nằm ở phần đường phía Đông hướng từ Nam ra Bắc, tiếp giáp với lề đường phía Đông là vỉa hè và nhà ở của người dân.

Chọn góc nhà hướng Tây Nam nhà ông Nguyễn Tấn B ở km 1078 + 950, Quốc lộ 1, Tổ dân phố X, thị trấn M, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi là điểm cố định và chọn mép đường phía Đông làm mép đường chuẩn, ký hiệu A.

Từ điểm cố định tại hiện trường kéo thẳng về hướng Tây 6,70m là đầu hướng nam vết cày xướm mặt đường, ký hiệu (1). Toàn bộ vết cày xướm (1) đều nằm trên mặt nghiêng của lề đường phía Đông tiếp giáp với mép đường chuẩn, vết cày xướm có kích thước dài 3,15m, rộng nhất 0,20m, vết có dạng vòng cung, lưng vết quay về hướng Đông, bụng vết quay về hướng Tây, tại vết (1) thấy đất, cát, đá nhỏ bị bay tóe trên mặt đường bị đẩy đưa hướng từ Nam ra Bắc. Đầu phía Nam vết (1) ngay mép đường chuẩn, đầu hướng Bắc vết (1) ngay mép đường chuẩn A.

Từ tâm trục gác chân trước bên phải xe mô tô biển số 76V... là đầu hướng bắc vết cày xướm (1), ký hiệu (2), xe mô tô (2) trong trạng thái đổ ngã nghiêng về bên phải, đầu xe quay về hướng Tây Bắc, đuôi xe quay về hướng Đông Nam, tâm trục bánh xe trước cách lề chuẩn 0,20m, tâm trục bánh xe sau ngay mép đường chuẩn.

Từ tâm trục bánh xe trước xe mô tô (2) kéo thẳng về hướng Đông Bắc 1,40m là tâm vùng chất lỏng màu đỏ, ký hiệu (3), có kích thước (0,10 x 0,16)m, tâm vùng chất lỏng cách mép đường chuẩn 1,20m.

Từ tâm trục bánh xe sau xe mô tô (2) kéo thẳng về hướng Tây Bắc 0,60m là tâm vùng nhựa bẻ, ký hiệu (4), có kích thước (2,40x0,50)m, vùng mảnh vỡ có kích thước không xác định. Tâm vùng bẻ cách lề chuẩn 0,50m.

*** Khám nghiệm xe mô tô biển số 76V...:**

Loại xe 50 – 175cm³, màu sơn xanh-đen, dài 1,90cm, rộng 0,66cm, cao 1m. Sau khi va chạm để lại các dấu vết như sau:

Toàn bộ hệ thống đèn pha, đèn xi nhan phía trước bên trái, bên phải bị bể rời khỏi vị trí lắp đặt, còn dính lại hệ thống dây điện, ốp nhựa của hệ thống đèn bị nứt bể nhiều chỗ.

Đầu ngoài cùng tay thắng phía bên phải bị gãy đoạn, còn lại 12cm

Đầu ngoài cùng tay cầm lái bằng cao su bên phải bị trầy tróc trong vùng kích thước (3 x 5) cm.

Mặt nạ phía trước đầu xe tại vị trí lắp ốc phía trên bị nứt bể kích thước (7 x 6)cm, điểm thấp nhất cách đất 78cm

Mặt ngoài phía trước bên phải của mũ chắn bùn bánh xe trước bị trầy tróc sơn trong vùng kích thước (10 x 1)cm từ trước ra sau, từ dưới lên trên.

Đầu ngoài cùng bên chân đạp thắng bên phải bị trầy tróc kim loại kích thước (0,5 x 1)cm theo hướng từ trước ra sau, từ ngoài vào trong.

*** Kết luận giám định số 474/KLGD-PC09 ngày 30/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ngãi kết luận:**

Không xác định được vị trí va chạm đầu tiên giữa xe mô tô 76V... với ông Nguyễn Tấn B.

Không xác định được vị trí va chạm đầu tiên trên mặt đường giữa xe mô tô 76V... với ông Nguyễn Tấn B.

Tại thời điểm xảy ra va chạm, xe mô tô 76V... di chuyển theo hướng từ Nam ra Bắc. Sau khi bị tai nạn, xe mô tô 76V... ngã nghiêng qua bên phải và trượt trên mặt nghiêng lề đường phía Đông làm bộ phận của xe như ốp nhựa đầu xe bị bể vỡ, tay thắng bên phải bị gãy, tay lái bên phải bị trầy xước cao su, bàn đạp chân thắng bên phải bị trầy xước kim loại, trong đó bàn đạp chân thắng va chạm với mặt nghiêng lề đường phía Đông tạo nên vết V1.

Không có cơ sở giám định vận tốc xe mô tô 76V... tại thời điểm trước, trong và sau khi tai nạn.

Tại Cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 25/01/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi truy tố Lê Văn N về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Văn N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; áp dụng điểm a

khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Lê Văn N từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về bồi thường thiệt hại: Bị cáo Lê Văn N đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình ông Nguyễn Tấn B số tiền 120.000.000đồng. Đại diện gia đình ông B đã nhận tiền, có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt và không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo Lê Văn N 01 (một) xe mô tô có số khung VVND CG023VN019073 và số máy VVNZS150-FMG019073, nhãn hiệu POMUSPACYAN; tiêu hủy biển số xe 76V....

Bị cáo Lê Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Mộ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn N và những người tham gia tố tụng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng vắng mặt nhưng đã có lời khai trong quá trình điều tra nên việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, căn cứ theo quy định tại các điều 292, 293 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Lê Văn N khai nhận: Khoảng 16 giờ 45 phút ngày 01/4/2021 bị cáo điều khiển xe mô tô gắn biển số 76V... từ thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi về nhà ở huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi; khi đi đến km 1078 + 950 Quốc lộ 1, thuộc Tổ dân phố X, thị trấn M, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi, bị cáo điều khiển xe theo hướng Nam – Bắc ở làn đường dành cho xe thô sơ ở phía Đông, lúc này bị cáo phát hiện thấy một học sinh nữ điều khiển xe mô tô đi ngược chiều ở làn đường dành cho xe thô sơ ở phía Đông Quốc lộ 1 (làn đường bị cáo đang đi) cách xe bị cáo khoảng 4 – 5m nên bị cáo lách tránh sang phải làm cho xe mô tô gắn biển số 76V... leo lên mép vỉa hè phía Đông tông vào ông Nguyễn Tấn B đang đứng quét rác trên vỉa hè phía Đông, sau đó xe mô tô gắn biển số 76V... ngã trượt về phía trước. Hậu quả bị cáo và ông Nguyễn Tấn B bị thương, phải nhập viện điều trị; đến ngày 27/4/2021 ông Nguyễn Tấn B chết.

[4] Lời khai của bị cáo Lê Văn N tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo và những người làm chứng trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án nên có cơ sở xác định: Khoảng 16 giờ 45 phút ngày 01/4/2021, tại km 1078 + 950 Quốc lộ 1 thuộc Tổ dân phố X, thị trấn M, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi, bị cáo Lê Văn N không có giấy phép lái xe theo quy định nhưng đã điều khiển xe mô tô gắn biển số 76V... theo hướng Nam – Bắc ở làn đường dành cho xe thô sơ ở phía Đông, lách tránh không đảm bảo an toàn nên đã tông vào ông Nguyễn Tấn B đang đứng quét rác trên vỉa hè ở phía Đông đường Quốc lộ 1, làm ông B chết. Hành vi nêu trên của bị cáo Lê Văn N đã vi phạm quy định tại khoản 9, 23 Điều 8, khoản 1 Điều 9, điểm b khoản 3 Điều 30 Luật giao thông đường bộ.

[5] Bị cáo Lê Văn N là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, nhưng bị cáo đã không tuân thủ đúng quy định của pháp luật khi tham gia giao thông đường bộ. Ngày 01/4/2021, mặc dù không có giấy phép lái xe theo quy định tại khoản 2 Điều 59 Luật giao thông đường bộ nhưng bị cáo vẫn điều khiển xe mô tô gắn biển số 76V... (là xe mô tô 2 bánh có dung tích xi-lanh từ 50 - 175cm³) đi ở làn đường dành cho xe thô sơ, lách tránh không đảm bảo an toàn nên đã gây ra tai nạn, làm chết ông Nguyễn Tấn B. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức truy tố bị cáo Lê Văn N về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[6] Hành vi của bị cáo Lê Văn N là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự, an toàn công cộng nên cần buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự và phải chịu một hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra để răn đe, giáo dục bị cáo trong việc chấp hành pháp luật, cũng như để phòng ngừa chung tội phạm.

[7] Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Lê Văn N đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; mặc dù hoàn cảnh gia đình khó khăn nhưng bị cáo đã cùng với gia đình thỏa thuận, bồi thường cho gia đình bị hại với tổng số tiền là 120.000.000 đồng; gia đình bị hại đã có đơn bãi nại về phần dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, cần xem xét, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo khi quyết định hình phạt.

[8] Xét thấy, bị cáo Lê Văn N có nhân thân tốt, mới phạm tội lần đầu với lỗi vô ý, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên bị cáo có khả năng tự cải tạo; ngoài ra, hiện nay bị cáo cũng đã cao tuổi. Do đó, để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật, cũng như để tạo điều kiện cho bị cáo được tự rèn luyện, tự cải tạo, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ, chỉ cần áp

dụng biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện đối với bị cáo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

[9] Đối với việc học sinh nữ điều khiển xe mô tô đi ngược chiều ở trong làn đường dành cho xe thô sơ phía ở Đông Quốc lộ 1 (làn đường Lê Văn N đang đi): Quá trình điều tra không xác định được nữ học sinh trên nên không có căn cứ để xử lý hành vi đi ngược chiều của học sinh này.

[10] Về bồi thường thiệt hại:

Bị cáo Lê Văn N đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình ông Nguyễn Tấn B số tiền 120.000.000đồng. Đại diện gia đình ông B đã nhận tiền, có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Về xử lý vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Mộ Đức đã tạm giữ: 01 (một) xe mô tô gắn biển số 76V..., có số khung VVNDCG023VN019073 và số máy VVNZS150-FMG019073, nhãn hiệu POMUSPACYAN. Qua điều tra xác định được xe mô tô có số khung VVNDCG023VN019073 và số máy VVNZS150-FMG019073, nhãn hiệu POMUSPACYAN là do ông Mai Văn Đ1, trú tại Thôn L, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi mua vào năm 2004 và đứng tên chủ sở hữu, xe có biển số 76V5-.... Đến năm 2011, ông Đ1 bán lại xe mô tô trên cho ông Nguyễn Văn T1, trú tại Thôn L, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi. Năm 2018 ông T1 bán lại xe mô tô trên cho bị cáo Lê Văn N. Trong quá trình sử dụng xe mô tô trên, bị cáo N làm mất biển số 76V5-..., sau đó bị cáo nhặt được biển số 76V... và gắn biển số 76V... vào xe mô tô mà bị cáo đã mua của ông T1. Như vậy, có căn cứ xác định xe mô tô có số khung VVNDCG023VN019073 và số máy VVNZS150-FMG019073, nhãn hiệu POMUSPACYAN là của bị cáo Lê Văn N. Do đó, cần trả lại cho bị cáo Lê Văn N xe mô tô trên.

Đối với biển số 76V... gắn trên xe mô tô có số khung VVNDCG023VN019073 và số máy VVNZS150-FMG019073, nhãn hiệu POMUSPACYAN. Đây là biển số xe của xe mô tô do ông Trần Ánh D (trú tại Tổ dân phố G, thị trấn C, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi) đứng tên chủ sở hữu. Hiện nay xe mô tô của ông D đã bị mất trộm chưa tìm lại được, ông D không có yêu cầu gì liên quan đến biển số xe 76V... nên cần tịch thu, tiêu hủy biển số xe 76V... gắn trên xe mô tô có số khung VVNDCG023VN019073 và số máy VVNZS150-FMG019073, nhãn hiệu POMUSPACYAN.

[12] Về án phí: Bị cáo Lê Văn N phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[13] Về căn cứ truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Tuy nhiên, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo Lê Văn N phải chấp hành hình phạt tù không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Lê Văn N phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt bị cáo Lê Văn N 03 (ba) năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 03/3/2022).

Giao bị cáo Lê Văn N cho Ủy ban nhân dân thị trấn Châu Ổ, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92, Điều 68 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Trả lại cho bị cáo Lê Văn N 01 (một) xe mô tô có số khung VVNDCG023VN019073 và số máy VVNZS150-FMG019073, nhãn hiệu POMUSPACYAN.

- Tiêu hủy biển số 76V... gắn trên xe mô tô có số khung VVNDCG023VN019073 và số máy VVNZS150-FMG019073, nhãn hiệu POMUSPACYAN.

(Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 28/02/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Mộ Đức và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộ Đức).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Lê Văn N phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo Lê Văn N có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người đại diện hợp pháp của bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền

kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Mộ Đức;
- CQCSĐT Công an huyện Mộ Đức;
- Cơ quan THAHS CA huyện Mộ Đức;
- Phòng NVLT Công an huyện Mộ Đức;
- Chi Cục THADS huyện Mộ Đức;
- UBND thị trấn C;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Lê Phong

